

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1900/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung danh mục mã định danh các đơn vị thuộc Bộ Tài chính phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ngành, địa phương ban hành kèm Quyết định số 143/QĐ-BTC ngày 10/02/2022**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;*

*Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26/07/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Quyết định số 20/2020/QĐ-TTg ngày 22/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với các Bộ, ngành, địa phương;*

*Quyết định số 143/QĐ-BTC ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Ban hành danh mục mã định danh các đơn vị thuộc Bộ Tài chính phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ngành, địa phương;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê tài chính.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung danh mục mã định danh các đơn vị thuộc Bộ Tài chính phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ngành, địa phương ban hành kèm Quyết định số 143/QĐ-BTC ngày 10/02/2022 (phụ lục 01, 02, 03 đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê tài chính, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công TTĐT BTC;
- Lưu: VT, THTK.

*R (số bản?)*

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**★ Nguyễn Đức Chi**

**Phụ lục 01:****CẬP NHẬT DANH MỤC MÃ ĐỊNH DANH CÁC ĐƠN VỊ CẤP 2***(Kèm theo Quyết định số 1900/QĐ-BTC ngày 15/9/2022 của Bộ Tài chính)*

STT	Mã cấp 2	Tên cơ quan, đơn vị cấp 2	Trạng thái thay đổi
1.	G12.27	Công ty TNHH MTV In Tài chính	Đóng mã

**Phụ lục 02:****CẬP NHẬT DANH MỤC MÃ ĐỊNH DANH CÁC ĐƠN VỊ CẤP 3***(Kèm theo Quyết định số 1900/QĐ-BTC ngày 15/9/2022 của Bộ Tài chính)*

STT	Mã cấp 3	Tên cơ quan, đơn vị cấp 3	Trạng thái thay đổi
1.	G12.32.B2	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng chuyên ngành – Tổng cục Dự trữ Nhà nước	Đổi tên

**Phụ lục 03:****CẬP NHẬT DANH MỤC MÃ ĐỊNH DANH CÁC ĐƠN VỊ CẤP 4***(Kèm theo Quyết định số 1900/QĐ-BTC ngày 15/9/2022 của Bộ Tài chính)*

STT	Mã cấp 4	Tên cơ quan, đơn vị cấp 4	Trạng thái thay đổi
1.	G12.18.38.399	Chi cục thuế Huyện Hoằng Hóa	Cấp mới
2.	G12.18.38.408	Chi cục Thuế khu vực Vĩnh Lộc - Thạch Thành	Đổi tên
3.	G12.18.38.409	Chi cục Thuế khu vực Quan Hóa - Quan Sơn - Mường Lát	Đổi tên
4.	G12.18.42.442	Chi cục thuế Huyện Nghi Xuân	Cấp mới
5.	G12.18.52.549	Chi cục thuế Thị xã An Nhơn	Cấp mới
6.	G12.32.19.171	Chi cục Dự trữ Nhà nước Bắc Kạn	Đổi tên
7.	G12.32.86.867	Chi cục Dự trữ Nhà nước Sa Đéc	Đóng mã
8.	G12.32.86.871	Chi cục Dự trữ Nhà nước Tam Nông	Đóng mã
9.	G12.32.A3.01	Trung tâm Kiểm định hàng dự trữ	Cấp mới